

ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 – ĐỀ 4**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 11****BỘ SÁCH: KẾT NỐI TRI THỨC****Thời gian làm bài: 90 phút****BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM****I. Đọc hiểu*****Học sinh đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi phía dưới***

(...) Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà.

Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ, dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói, mấy đứa nhỏ nhất: con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bé, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm lấy con trong ổ rom, để mong lấy cái ấm của mình áp ủ cho nó. (...)

Cuộc đời của gia đình bác Lê cứ như thế mà lặng lẽ qua, ngày no rồi lại ngày đói. Tuy vậy, cũng có những ngày vui vẻ. Những ngày nắng ấm trong năm, hay những buổi chiều mùa hạ, mẹ con bác Lê cùng nhau ngồi chơi ở trước cửa nhà. Các người hàng xóm cũng làm như thế. Các bà mẹ ngồi rủ rủ với nhau những câu chuyện kín đáo, các trẻ con nô đùa dưới quán chợ, còn các bà già thì ngồi rũ tóc tìm chấy ngoài bóng nắng. Bác Lê đem thằng Hi, con Phún ra gọt tóc cho chúng nó bằng một cái mảnh chai sắc. Thằng cả ngồi đan lại cái lò, còn những đứa khác chơi quanh gần đấy. Trong ngày hè nóng nực, con bác Lê đứa nào cũng lở đầu - bác ta bảo là một cái bệnh gia truyền từ đời ông tam đại - nên bác lấy phẩm xanh bôi cho chúng nó. Trông mẹ con bác lại giống mẹ con đàn gà, mà

những con gà con người ta bôi xanh lên đầu cho khỏi lẫn. Người phó chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đồi, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo:

- Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.

Bác Lê bao giờ cũng trả lời một câu:

- Mất bớt đi cho nó đỡ tội!

Nhưng mọi người biết bác Lê quý con lắm. Tuy bác hết sức công bằng, người ta cũng thấy bác yêu thằng Hi hơn cả, nó là con thứ chín, và ốm yếu xanh xao nhất nhà. Bác thường bế nó lên lòng, hôn hít, rồi khoe với hàng xóm: nội cả nhà chỉ có nó là giống thầy cháu như đúc. Rồi bác ôm con ngồi lặng yên một lát, như để nhớ lại chuyện gì đã lâu lắm.

(Thạch Lam – Trích *Nhà mẹ Lê* - Truyện ngắn Thạch Lam – NXB Hội Nhà văn 2008)

Lựa chọn đáp án đúng :

Câu 1: Văn bản trên thuộc thể loại nào?

- A. Truyện vừa
- B. Truyện ngắn
- C. Tiểu thuyết
- D. Truyện dài

Câu 2: Một số phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản là:

- A. Tự sự, miêu tả
- B. Tự sự, nghị luận
- C. Miêu tả, biểu cảm
- D. Nghị luận, miêu tả

Câu 3: Truyện được kể theo ngôi

- A. Thứ nhất
- B. Thứ hai
- C. Thứ ba
- D. Không có ngôi kể

Câu 4: Đề tài của văn bản là gì?

- A. Số phận người nông dân
- B. Hủ tục xã hội
- C. Tình yêu thiên nhiên
- D. Cuộc sống của người trí thức

Câu 5: Đoạn văn bản “ *Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đói, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo: “Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.”*” cho anh/chị hiểu gì về những con người lao động phố chợ:

- A. Họ thích buôn chuyện và có nhiều thời gian rảnh rỗi.
- B. Họ có cuộc sống nghèo khổ, đói rách.
- C. Họ sống lạc quan, quan tâm tới những người xung quanh.
- D. Họ sống chật chội, chen chúc ở phố chợ.

Câu 6: Từ “gia truyền” được hiểu là

- A. Truyền nhiều đời trong một nhà/một họ.
- B. Truyền từ nhà này sang nhà kia.
- C. Lưu truyền trong một gia đình nhất định.
- D. Bí quyết được truyền qua nhiều đời.

Câu 7: Ý nào **không** nói lên đặc sắc về nghệ thuật của đoạn văn bản trên?

- A. Truyện không có cốt truyện
- B. Ngôn ngữ giản dị, mộc mạc, giàu chất thơ.
- C. Có những hình ảnh so sánh độc đáo
- D. Sử dụng nghệ thuật biếm họa, khoa trương

Trả lời câu hỏi/ thực hiện các yêu cầu:

Câu 8: Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau: “*Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết*”.

Câu 9: Cảm nhận về nhân vật bác Lê trong đoạn văn bản (trình bày bằng một đoạn văn ngắn khoảng 5-6 câu).

Câu 10: Thông điệp sâu sắc nhất anh/chị rút ra được từ đoạn văn trên là gì? Vì sao?

II. VIẾT (4 điểm)

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) phân tích đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm *Thời gian* (Văn Cao)

Thời gian qua kẽ tay

Làm khô những chiếc lá

Kỷ niệm trong tôi

Rơi

như tiếng sỏi

trong lòng giếng cạn

Riêng những câu thơ

còn xanh

Riêng những bài hát

còn xanh

Và đôi mắt em

như hai giếng nước

-----Hết-----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.

- Giám thị không giải thích gì thêm.

Đáp án đề 1**Phần I. ĐỌC HIỂU**

Câu 1 (0.5đ)	Câu 2 (0.5đ)	Câu 3 (0.5đ)	Câu 4 (0.5đ)	Câu 5 (0.5đ)	Câu 6 (0.5đ)	Câu 7 (0.5đ)
B	A	C	A	C	A	D

Câu 1 (0.5 điểm)

Văn bản trên thuộc thể loại nào?

- A. Truyện vừa
- B. Truyện ngắn
- C. Tiểu thuyết
- D. Truyện dài

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Xác định thể loại.

Lời giải chi tiết:

Văn bản trên thuộc thể loại: Truyện ngắn

→ Đáp án B

Câu 2 (0.5 điểm)

Một số phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản là:

- A. Tự sự, miêu tả
- B. Tự sự, nghị luận
- C. Miêu tả, biểu cảm
- D. Nghị luận, miêu tả

Phương pháp giải:

Vận dụng kiến thức về phương thức biểu đạt để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Một số phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn văn bản là: Tự sự, miêu tả

→ Đáp án A

Câu 3 (0.5 điểm)

Truyện được kể theo ngôi

- A. Thứ nhất
- B. Thứ hai
- C. Thứ ba
- D. Không có ngôi kể

Phương pháp giải:

Đọc kỹ đoạn văn

Xác định ngôi kể

Lời giải chi tiết:

Truyện được kể theo ngôi: Thứ ba

→ Đáp án C

Câu 4 (0.5 điểm)

Đề tài của văn bản là gì?

- A. Số phận người nông dân.
- B. Hủ tục xã hội
- C. Tình yêu thiên nhiên
- D. Cuộc sống của người trí thức

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Xác định đề tài của văn bản.

Lời giải chi tiết:

Đề tài của văn bản là: Số phận người nông dân.

→ Đáp án A

Câu 5 (0.5 điểm)

Đoạn văn bản “ *Người phố chợ vẫn thường nói đùa bác Lê về đàn con đông đúc ấy. Bác Đồi, kéo xe, người vui tính nhất xóm, không lần nào đi qua nhà bác Lê mà không bảo: “Bác phải nhớ thỉnh thoảng đếm lại con không quên mất.”*” cho anh/chị hiểu gì về những con người lao động phố chợ:

- A. Họ thích buôn chuyện và có nhiều thời gian rảnh rỗi.
- B. Họ có cuộc sống nghèo khổ, đói rách.
- C. Họ sống lạc quan, quan tâm tới những người xung quanh.
- D. Họ sống chật chội, chen chúc ở phố chợ.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Đoạn văn giúp ta hiểu những con người lao động ở phố chợ: Họ sống lạc quan, quan tâm tới những người xung quanh.

→ Đáp án C

Câu 6 (0.5 điểm)

Từ “gia truyền” được hiểu là

- A. Truyền nhiều đời trong một nhà/một họ.
- B. Truyền từ nhà này sang nhà kia.
- C. Lưu truyền trong một gia đình nhất định.
- D. Bí quyết được truyền qua nhiều đời.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời câu hỏi.

Lời giải chi tiết:

Từ “gia truyền” được hiểu là: Truyền nhiều đời trong một nhà/một họ.

→ Đáp án A

Câu 7 (0.5 điểm)

Ý nào **không** nói lên đặc sắc về nghệ thuật của đoạn văn bản trên?

- A. Truyện không có cốt truyện
- B. Ngôn ngữ giản dị, mộc mạc, giàu chất thơ.
- C. Có những hình ảnh so sánh độc đáo
- D. Sử dụng nghệ thuật biếm họa, khoa trương

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Lời giải chi tiết:

Ý **không** nói lên đặc sắc về nghệ thuật của đoạn văn bản: Sử dụng nghệ thuật biếm họa, khoa trương

→ Đáp án D

Câu 8 (0.5 điểm)

Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau: “*Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết*”.

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

-Biện pháp tu từ: so sánh: da thịt thâm tím vì rét như thịt con trâu chết.

-Tác dụng:

+Tăng sức gợi hình, gợi cảm, tạo lời diễn đạt mới mẻ cho câu văn.

+Khắc họa rõ cuộc sống đói rách cùng cực của gia đình bác Lê. Qua đó, cũng cho thấy sự cảm thương, chia sẻ của nhà văn với cuộc sống của người nông dân.

Câu 9: (1.0 điểm)

Cảm nhận về nhân vật bác Lê trong đoạn văn bản (trình bày bằng một đoạn văn ngắn khoảng 5-6 câu).

Phương pháp giải:

Đọc kỹ văn bản

Vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

- Yêu cầu về hình thức: viết thành đoạn văn hoàn chỉnh (không xuống dòng, đảm bảo đủ số câu).

- Yêu cầu về nội dung:

HS có thể trình bày theo cách cảm nhận riêng. Nên hướng vào một số ý chính sau:

Một người mẹ nghèo, đông con, cả đời vất vả, lam lũ, khổ cực.

Một người mẹ yêu thương, chăm sóc, hết lòng vì con cái.

Hình ảnh tiêu biểu cho số phận của người nông dân lao động nghèo khổ

Câu 10: (1.0 điểm)

Thông điệp sâu sắc nhất anh/chị rút ra được từ đoạn văn trên là gì? Vì sao?

Phương pháp giải:

HS vận dụng kiến thức của bản thân để trả lời.

Lời giải chi tiết:

-Thí sinh trình bày được 01 thông điệp sâu sắc nhất theo quan điểm cá nhân,

-Thí sinh lí giải hợp lí, thuyết phục.

Một số thông điệp gợi ý:

+Cần biết sống lạc quan, yêu thương, chia sẻ

+Cần biết yêu thương, quý trọng gia đình.

+Sống là không ngừng nỗ lực, cố gắng

II. VIẾT (4đ)

Viết một bài luận (khoảng 500 chữ) phân tích đánh giá nội dung và nghệ thuật của tác phẩm *Thời gian* (Văn Cao)

Thời gian qua kẽ tay

Làm khô những chiếc lá

Kỷ niệm trong tôi

Rơi	
như tiếng sỏi	
trong lòng giếng cạn	
Riêng những câu thơ	
còn xanh	
Riêng những bài hát	
còn xanh	
Và đôi mắt em	
như hai giếng nước	

Phương pháp giải:

Dựa vào kiến thức và kỹ năng đã học để thực hiện bài văn

Lời giải chi tiết:

Viết bài Nghị luận phân tích “ Tình cảm của tác giả đối với làng quê và mảnh đất quê hương”		
Phân chính	Điểm	Nội dung cụ thể
Mở bài	0,5	- Dẫn dắt và nêu vấn đề cần bàn luận
Thân bài	2,5	* Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm * Đặc điểm về nội dung và nghệ thuật của tác phẩm: Về nội dung - Thông điệp Văn Cao muốn gửi tới chúng ta qua bài thơ <i>Thời gian</i> + Thời gian không vô hình, thời gian là khối vật chất có thể cân, đong, đo đếm được, nó trôi chảy nhẹ nhàng lặng lẽ, ta có thể cảm nhận được qua “kẽ tay”.

	<p>+ Thời gian vô cùng nghiệt ngã, thời gian có thể làm biến đổi tất cả, làm cho cuộc đời và kỉ niệm của con người tàn tạ, thậm chí bị xóa nhòa, đi vào cát bụi, rơi vào quên lãng: <i>Thời gian qua kẽ tay / làm khô những chiếc lá / Kỉ niệm trong tôi / Rơi / như tiếng sỏi / trong lòng giếng cạn.</i></p> <p>+ Riêng thơ, nhạc và tình yêu (cái đẹp của cuộc sống) thì bất chấp thời gian, vượt qua quy luật của thời gian, ở lại với đời “xanh” mãi mãi: <i>Riêng những câu thơ / còn xanh / Riêng những bài hát / còn xanh / Và đôi mắt em / như hai giếng nước.</i></p> <p>Bài thơ ngắn, hình tượng ẩn dụ có sức khái quát cao thể hiện quan niệm sâu sắc về thời gian của nghệ sĩ Văn Cao: Thời gian làm khô chiếc lá đời người nhưng lại làm tươi xanh chiếc lá thơ, chiếc lá nhạc, chiếc lá tình yêu.</p> <p>-> Bài thơ giúp ta hiểu hơn về quan niệm thời gian, đồng thời hiểu thêm giá trị của Cái Đẹp qua những vần thơ chan chứa tình yêu cuộc sống của người nghệ sĩ đa tài.</p> <p>- Những suy cảm của bản thân về thời gian và cuộc sống:</p> <p>+ Con người sống trong thời gian, sống cùng thời gian, không có cuộc sống nào không có quan hệ với thời gian. Có người chạy đua với thời gian, sống tích cực chói chang, có người bị thời gian bỏ mặc, sống mỗi morn vô nghĩa (dẫn chứng).</p> <p>+ Tốc độ dòng thời gian trôi đi trong không gian sống của chúng ta là luôn như nhau, nhưng mỗi người, mỗi lúc lại có các cảm giác và cảm nhận khác nhau là do tâm thế và tinh thần của mỗi người, do những hoàn cảnh và tác động khác nhau từ môi trường sống.</p>
--	--

		<p>Về nghệ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết cấu độc đáo: Số câu trong mỗi đoạn không ổn định, đoạn đầu bốn câu và đoạn cuối ba câu. Số câu trong mỗi đoạn theo hướng giảm dần. Đó là cái lạ của bài thơ, xét về cấu trúc đoạn và văn bản. - Câu thơ độc đáo: vắt dòng, cũng có thể hiểu 12 dòng ấy chỉ có một câu vì toàn bộ bài thơ không có dấu chấm cuối câu. Đó là một cấu trúc mơ hồ khó hiểu. phần lớn là câu đặc biệt hoặc không xác định được thành phần nòng cốt của câu. Có câu theo cấu trúc đặc biệt như: “ Rơi”. Có câu không xác định được thành phần nòng cốt: “Làm khô những chiếc lá”. - Nhịp điệu của câu thơ cũng lạ thường và rất linh hoạt. Chẳng hạn như : “Rơi / như / tiếng sỏi / trong lòng giếng cạn.” Có thể ngắt nhịp cho câu này là 2/2/4..... -> Thời gian trôi qua rất nhanh và không bao giờ dừng lại, thời gian từ từ lặng lẽ tàn phá dần từng phần cuộc đời của con người. Chỉ có văn học nghệ thuật và những kỉ niệm đẹp về tình yêu là có sức sống lâu dài và không bị thời gian hủy hoại.
Kết bài	0,5	- Khẳng định lại vấn đề
Yêu cầu khác	0,5	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. - Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ, sáng tạo.